

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác trẻ em năm 2025

Thực hiện Công văn số 1481/BYT-BMTE ngày 14/3/2025 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác trẻ em năm 2025;

Thực hiện Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh thông qua Đề án tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 14/6/2021 của UBND tỉnh triển khai chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 103/TTr-SYT ngày 07/5/2025,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án và vận động xã hội để phát triển, tiếp cận các dịch vụ chăm sóc y tế, giáo dục, bảo vệ chăm sóc trẻ em, nước sạch vệ sinh môi trường và các dịch vụ phúc lợi xã hội của trẻ em; đảm bảo cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quan tâm, giúp đỡ bằng mọi hình thức kể cả vật chất lẫn tinh thần.

- Khắc phục những hạn chế, tồn tại, bất cập trong thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các hoạt động phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp nhằm thực hiện hiệu quả công tác thu thập, cập nhật thông tin, đề xuất giải pháp phù hợp, kết nối dịch vụ bảo vệ trẻ em ngay tại cộng đồng.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch,.. về trẻ em đề bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày càng phát triển toàn diện; đồng thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, đề án về trẻ em đã được Thủ tướng Chính phủ; HĐND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt. Tiếp tục tham mưu xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách, giải pháp, mô hình bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Tham mưu ưu tiên lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khẩn trương kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí ngân sách và nhân lực, nhất là người làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trung hạn và dài hạn.

- Cụ thể hóa quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 28 CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về *“tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước đất nước phồn vinh, hạnh phúc”* trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

- Bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em: phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em; phòng, chống suy dinh dưỡng, bảo đảm các loại vắc xin tiêm chủng cho trẻ em theo độ tuổi và tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bỏ rơi, mồ côi, không nơi nương tựa; giáo dục pháp luật, đạo đức lối sống để phòng ngừa trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

3. Tăng cường truyền thông, vận động xã hội xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; tiếp tục thực hiện quy định về xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/20219 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chú trọng truyền thông đến từng cộng đồng dân cư, hộ gia đình, trường học, lớp học, nhất là vùng khó khăn, dân tộc thiểu số, miền núi về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em. Quảng bá rộng rãi các dịch vụ bảo vệ trẻ em: Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) và đường dây nóng bảo vệ trẻ em tỉnh (02713. 825.825) của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh; Tổng đài 1022 của Sở Khoa học và Công nghệ và địa chỉ các cơ quan, tổ chức tiếp nhận, giải quyết vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

- Vận động nguồn lực, phát huy vai trò, cách làm sáng tạo của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; khuyến khích cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2025 với chủ đề *“Ưu tiên nguồn lực hoàn thành các mục tiêu vì trẻ em”* để bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý

trong thực hiện pháp luật, chính sách đối với trẻ em. Tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em an toàn, lành mạnh, kết hợp với quảng bá, giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc, các sự kiện văn hóa, lễ hội và du lịch của địa phương.

4. Ưu tiên nâng cao năng lực cho các cấp, các ngành, tổ chức phối hợp liên ngành, cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ y tế ở miền núi, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm từng bước rút ngắn khoảng cách, nâng cao các chỉ số sức khỏe và giảm tử vong trẻ em ở các vùng này so với thành thị và đồng bằng. Chủ động phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại, tai nạn thương tích.

5. Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em.

Hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các quy chế, kế hoạch, quy trình phối hợp liên ngành về chăm sóc, bảo vệ trẻ em ở các cấp. Mở rộng mạng lưới xã hội tham gia bảo vệ trẻ em, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các thành viên mạng lưới trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em, thông tin, tố giác các hành vi vi phạm quyền trẻ em, xâm hại trẻ em.

6. Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Nhân rộng các mô hình, hoạt động có sự tham gia của trẻ em. Trang bị kiến thức, kỹ năng cho nhóm trẻ em nòng cốt về quyền trẻ em để trẻ em tham gia hỗ trợ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và giải quyết các vấn đề của trẻ em.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; hoạt động của các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc xâm hại, gây tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt các vụ việc gây tử vong trẻ em.

8. Tiếp tục triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em; thực hiện cập nhật, cung cấp và quản lý thông tin trẻ em từ cơ sở đáp ứng yêu cầu về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư theo quy định.

III. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Chỉ tiêu 1: 76,9% tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.

2. Chỉ tiêu 2: 80% tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện.

3. Chỉ tiêu 3: Phân đầu giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 9,5; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống 12,5; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 18,8.

4. Chỉ tiêu 4: Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 9%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 20%; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống 5% đối với nông thôn và dưới 10% đối với thành thị.

5. Chỉ tiêu 5: 95% tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin.

6. Chỉ tiêu 6: 2% tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

7. Chỉ tiêu 7: 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh.

8. Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 4,5%; 98% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp.

9. Chỉ tiêu 9: Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống 4%.

10. Chỉ tiêu 10: Phần đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 4,5%.

11. Chỉ tiêu 11: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 550/100.000; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống 13/100.000 trẻ em.

12. Chỉ tiêu 12: 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

13. Chỉ tiêu 13: Từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn từ 2% đến 3%.

14. Chỉ tiêu 14: 99% tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh.

15. Chỉ tiêu 15: Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99,1%.

16. Chỉ tiêu 16: 99,1% tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo.

17. Chỉ tiêu 17: 99,5% tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học; tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,12%.

18. Chỉ tiêu 18: 98% tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,14%.

19. Chỉ tiêu 19: 80% trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em.

20. Chỉ tiêu 20: 50% tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật; 80% tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp.

21. Chỉ tiêu 21: Phần đầu tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 40%.

22. Chỉ tiêu 22: 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp.

23. Chỉ tiêu 23: 85% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em.

24. Chỉ tiêu 24: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 30%.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách thực hiện theo phân cấp quản lý được lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách.

- Nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (nếu có).
- Nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan đầu mối thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện theo quy định; điều phối việc thực hiện quyền trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em được UBND tỉnh giao hoặc ủy quyền.

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu 01, 02, 03, 04, 05, 06, 08, 09, 10, 11, 12, 22, 23, 24 của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Hướng dẫn, triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Diễn đàn trẻ em, Tết Trung thu, các mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, các tổ chức, đặc biệt là cấp cơ sở; cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- Xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển các mô hình phát triển toàn diện trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em.

- Phối hợp kiểm tra liên ngành, chuyên đề về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; việc thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí đảm bảo kinh phí thực hiện các quyết định, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về trẻ em do Trung ương và UBND tỉnh ban hành.

- Tiếp tục tham mưu thành lập, quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em để vận động và sử dụng hiệu quả Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp tỉnh nhằm tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân vào nguồn lực bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về trẻ em theo nhiệm vụ quyền hạn được giao. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác trẻ em cho các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

- Triển khai và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ em. Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em của hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện chăm sóc sức khỏe cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, HIV/AIDS, cung cấp gói dịch vụ điều trị và chăm sóc cơ bản dành cho trẻ em nhiễm HIV và trẻ phơi nhiễm HIV, tư vấn xét nghiệm HIV,..; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai mô hình dịch vụ phục hồi chức năng tại gia đình, mô hình tư vấn phát hiện sớm tình trạng trẻ em khuyết tật do mắc bệnh hiểm, mắc các bệnh về thần kinh, tâm thần theo chức năng của ngành.

- Chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị bạo lực. Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục. Phối hợp với ngành Giáo dục và Đoàn thanh niên các cấp tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch, đồng thời quyết toán theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế đưa mục tiêu, nội dung của công tác trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sở Tư pháp

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: Công ước Quốc tế về trẻ em; Luật Trẻ em và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trẻ em, các quy định của Bộ luật Hình sự về người chưa thành niên phạm tội,.. thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đúng đối tượng theo quy định pháp luật trong đó cần quan tâm đến đối tượng là trẻ em.

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu 13, 14 của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Tham mưu thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tư pháp, nhất là đối với công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, đảm bảo quyền cơ bản của trẻ em theo quy định. Đồng thời, phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở nuôi dưỡng trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và xử lý hồ sơ và danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, hướng dẫn việc đăng ký khai sinh, giải quyết các vấn đề về quốc tịch của trẻ em, xác định cha, mẹ cho trẻ em; hướng dẫn thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em và cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em theo quy định của pháp luật.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu liên quan đến trẻ em mà ngành quản lý.

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu 07, 15, 16, 17, 18, 19, 20 của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Tăng cường các chương trình giáo dục về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, giáo dục giới tính,.. cho học sinh; giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn thanh niên và ngành Y tế các cấp trong việc bàn giao, quản lý học sinh, tổ chức hoạt động hè an toàn, chuẩn bị cho trẻ em có kỳ nghỉ hè an toàn, lành mạnh.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh lồng ghép chương trình giáo dục về bảo vệ, chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, chống kỳ thị, phân biệt đối xử với trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS cho đội ngũ cán bộ giảng dạy và học sinh; giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; thực hiện các chính sách hỗ trợ miễn, giảm học phí cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em bị khuyết tật.

- Căn cứ vào hướng dẫn của cấp có thẩm quyền:

- + Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật, triển khai mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng, mô hình hỗ trợ giáo dục cho trẻ em khuyết tật tại gia đình theo chức năng của ngành.

- + Chủ trì triển khai hỗ trợ giáo dục phù hợp cho trẻ em đến 08 tuổi đang học tại các cơ sở giáo dục; giới thiệu các dịch vụ hỗ trợ cha mẹ chăm sóc, giáo dục toàn diện trẻ em, kỹ năng phát hiện các rối nhiễu tâm trí ở trẻ; hướng dẫn phát triển các trung tâm giáo dục đặc biệt dành cho trẻ em gặp các vấn đề về tâm

lý, phát triển; tập huấn giáo viên về phát triển toàn diện cho trẻ em; triển khai thí điểm các mô hình theo chức năng của ngành.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm bảo vệ trẻ em; phòng ngừa, xử lý kịp thời vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn thương tích trẻ em trong trường học. Thanh tra, kiểm tra chuyên đề, liên ngành trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong cơ sở giáo dục.

- Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 theo Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình.

- Tham mưu, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho trẻ em.

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 21 của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Tỉnh Đoàn phát triển sâu, rộng và nâng cao chất lượng Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trong trường học và ngoài cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí tăng cường công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; phối hợp với các ngành chức năng phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và cung cấp thông tin kịp thời cho các ngành liên quan để bảo vệ an toàn cho trẻ em; bảo đảm bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông; chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh xây dựng các phóng sự, đưa tin bài thường xuyên về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí, thông tin Internet dành cho trẻ em và liên quan đến trẻ em, các dịch vụ Internet xung quanh trường học.

6. Công an tỉnh

- Tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 09 của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến trẻ em thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Công an. Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh đẩy mạnh công tác

tuyên truyền, trọng tâm là tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật về xâm hại tình dục trẻ em (nhất là trẻ em gái) cũng như tập huấn hướng dẫn một số kỹ năng để nhận biết và cách thức xử lý tình huống nhằm chủ động phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

- Tiếp tục duy trì hoạt động “Phòng điều tra thân thiện” tại Công an tỉnh để phục vụ công tác lấy lời khai và làm việc đối với trẻ em.

- Phối hợp với ngành Y tế và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh trong công tác tiếp nhận thông tin, xử lý, can thiệp, hỗ trợ các trường hợp trẻ em bị xâm hại.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời tội phạm, vi phạm pháp luật lợi dụng không gian mạng để xâm hại trẻ em.

- Đề xuất vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Thiết lập sử dụng Tổng đài 1022 làm kênh chính thức để tiếp nhận, phản ánh thông tin liên quan về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và cung cấp thông tin kịp thời cho các ngành liên quan để bảo vệ an toàn cho trẻ em.

8. Sở Xây dựng

- Rà soát tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn thuộc lĩnh vực quản lý cho trẻ em; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em ở công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương trong công tác kiểm tra các phương tiện thủy nội địa ngang sông; triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông cho trẻ em trong trường học.

9. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tiếp nhận giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại, mua bán trẻ em;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương kịp thời giải quyết những vướng mắc trong công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với loại tội phạm bạo lực, xâm hại, mua bán trẻ em.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Phối hợp chỉ đạo thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia các phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” và xây dựng các mô hình bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Lồng ghép nội dung bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em với hoạt động của các đơn vị, như phong

trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân tham gia chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em”. Nhân rộng kinh nghiệm, khuyến khích, biểu dương những điển hình, những sáng kiến tốt trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và đóng góp nguồn lực cho trẻ em; tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện luật pháp, cơ chế, chính sách về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Đề nghị Tỉnh Đoàn triển khai hiệu quả các hoạt động trong công tác chăm sóc, giáo dục đội viên, thiếu niên, nhi đồng; tăng cường hoạt động Hội đồng Đội các cấp, quan tâm triển khai các hoạt động của Đội trong nhà trường và ở địa bàn dân cư; tổ chức các hoạt động trẻ em trong dịp hè. Phát động phong trào giúp bạn vượt khó học tốt; tặng quà và trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học tốt thông qua các cuộc vận động “Vì đàn em thân yêu”, chương trình “Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Bình Phước”, phong trào “Giúp bạn đến trường”, “Đôi bạn cùng tiến”, “Đàn gà khăn quàng đỏ”,.. Bên cạnh đó, tổ chức tốt các hội thi cho trẻ em và các hoạt động vui chơi, giải trí, văn thể mỹ tại các nhà thiếu nhi trên toàn tỉnh, tạo môi trường tốt để thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Kế hoạch này; bố trí nguồn kinh phí của địa phương để đảm bảo thực hiện kế hoạch công tác trẻ em năm 2025 của địa phương theo quy định; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và kiểm tra, rà soát việc đảm bảo môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em tại địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em trên địa bàn, đặc biệt là các vụ việc xâm hại trẻ em; đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Trung ương, của tỉnh dành cho trẻ em.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí người làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã; tăng cường vai trò của nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã và có chính sách của địa phương hỗ trợ đội ngũ bảo vệ trẻ em để hoạt động hiệu quả tạo điều kiện để cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã và đội ngũ cộng tác viên thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em của mình.

- Xây dựng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chỉ đạo địa phương tiếp tục triển khai tốt việc thu thập thông tin số liệu trẻ em và cập nhật số liệu trẻ em vào phần mềm quản lý; tổ chức thanh tra, kiểm tra và đánh giá công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn; báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ nêu trên **trước ngày 10/11/2025** về UBND tỉnh (qua Sở Y tế).

- Giao Sở Y tế tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả công tác trẻ em cho Bộ Y tế và UBND tỉnh **trước ngày 20/11/2025** hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2025, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Y tế để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét cụ thể theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh,
BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KGVX;
- Lưu: VT, TD12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh